TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **109**/2020/HS-ST
Ngày 14/8/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Hòa và bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2020/TLST-HS ngày 30/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2020/QĐXXST-HS ngày 03/8/2020 đối với bị cáo:

Mùa Thị L: Sinh năm 1960, tại huyện M, tỉnh Y; nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A P và bà Giàng Thị D (Đều đã chết); bị cáo có chồng là Sồng A D; có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/6/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 60 tháng tù giam cho hai tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/01/2014 (Đã được xóa án tích).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ ngày 12/5/2020, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại bản Hin Pén, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu kiểm tra Mùa Thị L đang đi bộ trên đường dân sinh, phát hiện thu giữ trong túi hoa văn màu vàng đen L đang đeo trên người có 01 gói ni lon màu đen bên trong đựng 36 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine,

L khai nhận 36 viên nén màu hồng bị thu giữ là ma túy tổng hợp (Hồng phiến) của L cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Về nguồn gốc ma túy L khai, khoảng 6^{h} ngày 12/5/2020 L đi bộ đến khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản Hin Pén xã Chiềng Sơn, L gặp một người phụ nữa dân tộc Mông không quen biết khoảng 60 tuổi, L đã hỏi và mua được số ma túy đó, sau khi mua được ma túy L cất vào trong túi vải đeo trên người trên đường về thì bị phát hiện bắt giữ.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang niêm phong vật chứng, dẫn giải Mùa Thị L về Công an huyện Mộc Châu điều tra, xử lý.

Ngày 12/5/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng 36 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Mùa Thị L có khối lượng 3,64 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,51 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu "L". Trưng cầu giám định xác định có phải ma túy không, loại ma túy gì?.

Tại bản kết luận giám định số 755 ngày 15/5/2020 của phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,51 gam; Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 3,64 gam, loại Methamphetamine".*

Quá trình điều tra bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình bắt giữ.

Bản cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 30/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Mùa Thị L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùa Thị L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mùa Thị L từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Mùa Thị L bắt ngày 12/5/2020 bên trong đựng 31 viên = 3,13 gam, vỏ gói ni lon màu đen và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Mùa Thị L ngày 12/5/2020, kết quả dương tính; 01 chiếu túi vải hoa văn màu vàng – đen có dây đeo đã qua sử dụng cũ.

3. Bị cáo Mùa Thị L chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về hành vi: Ngày 12/5/2020, bị cáo Mùa Thị L đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 3,64 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo cất giấu, mục đích tàng trữ đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Tại phiên toà, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 08^{h} 00 phút ngày 12/5/2020 ; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Bị cáo đã có một tiền án, ngày 17/6/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 60 tháng tù giam về hai tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích) nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương không tu dưỡng rèn luyện, tiếp tục phạm tội. Do đó cần phải cách L bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về hình phạt bổ sung : Quá trình điều tra , xác minh và xét hỏi tại phiên toà thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Mùa Thị L bắt ngày 12/5/2020, bên trong đựng 31 viên = 3,13 gam, vỏ gói ni lon màu đen và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Mùa Thị L ngày 12/5/2020, kết quả dương tính; 01 chiếu túi vải hoa văn màu vàng – đen có dây đeo đã qua sử dụng cũ; xét là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai, do bị cáo không biết tên tuổi, lai lịch người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Mùa Thị L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Mùa Thị L 04 (Bốn) năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 12/5/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Mùa Thị L bắt ngày 12/5/2020, bên trong đựng 31 viên = 3,13 gam, vỏ gói ni lon màu đen và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Mùa Thị L ngày 12/5/2020, kết quả dương tính; 01 chiếu túi vải hoa văn màu vàng – đen có dây đeo đã qua sử dụng cũ.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh